

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 12-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Hoàng và ông Bùi Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/TLST-HS ngày 19/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 30/10/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 tại xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức X và bà Dương Thị H; có vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 28/6/2018, tại nhà ở của Nguyễn Văn H ở thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương, khi H đang kiểm tra các kèo cá độ bóng đá qua nội dung tin nhắn trong điện thoại nhãn hiệu Nokia, lắp sim số 0977.609.222 của mình với anh Hoàng Văn T1, anh Nguyễn Hữu T và anh Phạm Văn H1 trong trận bóng đá giữa đội Senegal và đội Colombia trong giải bóng đá FiFa World Cup 2018 diễn ra lúc 21 giờ ngày 28/6/2018 kết thúc lúc 22 giờ 45 cùng ngày, thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương phát hiện lập biên bản, quản lý điện thoại di động. Kết quả điều tra xác định:

Hồi 20 giờ 54 phút ngày 28/6/2018, khi H đang ở nhà thì Nguyễn Hữu T sử dụng điện thoại di động lắp sim 0906.109.475 gọi đến số điện thoại 0977.609.222 của H để hỏi tỉ lệ kèo cá cược bóng đá trong trận Senegal và đội Colombia. Sau khi được H cho biết các kèo cá độ bóng đá, anh Nguyễn Hữu T nhận đội Senegan chấp đội Colombia $\frac{3}{4}$ quả với số tiền 2.000.000 đồng; thỏa thuận nếu kết thúc trận đấu đội Senegal thắng hoặc hòa đội Colombia thì Nguyễn Hữu T được của H số tiền 1.800.000 đồng, nếu kết quả đội Senegan thua thì Nguyễn Hữu T thua H số tiền bỏ ra cá độ 2.000.000 đồng. Đến 21 giờ cùng ngày, H sử dụng số điện thoại 0977.609.222 nhắn tin vào số điện thoại 0906.109.475 của anh Nguyễn Hữu T với nội dung “Sennegean được chấp $\frac{3}{4}$ an 9 2 cu” để xác nhận lại kèo cá độ với anh Nguyễn Hữu T. Anh Nguyễn Hữu T đọc tin nhắn thấy đúng như nội dung đã thỏa thuận với H trước đó và nhắn tin lại “OK e”.

Tiếp đến hồi 21 giờ 49 phút ngày 28/6/2018, Phạm Văn H1 sử dụng điện thoại di động lắp sim 0936.312.686 gọi và nhắn tin đến số 0977.609.222 của H để hỏi tỉ lệ các kèo cá độ bóng đá với H trong hiệp 2 giữa trận Senegan gặp Colombia với số tiền 1.500.000 đồng. Anh H1 nhận cá độ số quả đá phạt góc hiệp 2 với thỏa thuận: H1 nhận “tài phạt góc hiệp 2” (theo tỉ lệ cá độ trên mạng bóng đá hiệp 2 của trận đấu quy định có từ 7 quả phạt góc trở lên gọi là *tài* dưới

6 quả phạt góc gọi là *sửu*, nếu có 6 quả phạt góc là hòa) để cá độ với H với số tiền 1.500.000 đồng, tức là nếu hiệp 2 kết thúc có từ 7 quả phạt góc trở lên thì H1 thắng H số tiền 1.500.000 đồng $\times 92\% = 1.380.000$ đồng, nếu dưới 6 quả thì H1 thua H số tiền 1.500.000 đồng, nếu có 6 quả phạt góc thì cả 2 hòa tiền. Để xác nhận lại nội dung cá độ đã thỏa thuận, hồi 21 giờ 51 phút cùng ngày, H sử dụng điện thoại 0977.609.222 để nhắn tin đến số điện thoại 0936.512.686 của anh H1 với nội dung “Tai goc colom 6hoa ty so 1- 0 an 92 1cu 500”. Anh H1 đọc tin nhắn thấy đúng nội dung như đã thỏa thuận trước đó nên nhắn tin lại “ok”.

Vào hồi 22 giờ 00 ngày 28/6/2018, Hoàng Văn T1 sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0984.922.668 gọi và nhắn tin đến số điện thoại 0977.609.222 của H để hỏi các kèo cá độ bóng đá và cá độ bóng đá với H trong hiệp 2 trận Senegan và Colombia. Anh T1 nhận cá độ tỉ số hiệp 2 với thỏa thuận: “tài 1.1/4 ăn 95%” để cá độ với H với số tiền 2.000.000 đồng. Tức là nếu hiệp 2 kết thúc với tỉ số có từ 2 bàn thắng trở lên thì anh T1 thắng H với số tiền 2.000.000 đồng $\times 95\%$ là 1.900.000 đồng; nếu tỉ số trận đấu có dưới 2 bàn thắng thì H thắng T1 số tiền 2.000.000 đồng. Để xác nhận lại nội dung cá độ đã thỏa thuận, hồi 22 giờ 02 phút cùng ngày, H sử dụng điện thoại 0977.609.222 để nhắn tin đến số điện thoại 0984.922.668 của anh T1 với nội dung “2 cu tai 1.1/4 an 95 colom”. Anh T1 đọc tin nhắn thấy đúng nội dung như đã thỏa thuận trước đó nên nhắn tin lại “Ok”.

Theo thỏa thuận sau khi trận đấu kết thúc H, anh T1, anh T, anh H1 sẽ gặp nhau để thanh toán tiền cá độ. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, H bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh kiểm tra phát hiện.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEL 1: 354481093553570, số IMEL 2: 354481098553575, bên trong lắp sim 0977.609.222.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-NS ngày 19/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Nguyễn Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc"; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS; đề nghị xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã A, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước; về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEL 1: 354481093553570, số IMEL 2: 354481098553575, bên trong lắp sim 0977.609.222 của bị cáo H; về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Hoàng Văn Từ xác định lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng với diễn biến hành vi đánh bạc với anh. Ngoài ra, anh Từ không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp

với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 20 giờ 54 phút đến 22 giờ 20 phút ngày 28/6/2018, tại nhà ở của Nguyễn Văn H ở thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền, bằng hình thức cá độ bóng đá thông qua việc sử dụng điện thoại di động để nhận các kèo cá độ trong trận bóng đá giữa đội Colombia và đội Senegal tại giải FIFA World Cup năm 2018 với ba người gồm: Hoàng Văn T1 có số tiền cá độ là 2.000.000 đồng; Nguyễn Hữu T có số tiền cá độ là 2.000.000 đồng; Phạm Văn H1 có số tiền cá độ là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn H sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 5.500.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo H nhận cá độ bóng đá trái phép số tiền 5.500.000 đồng vào việc đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Tại thời điểm bị cáo bị bắt trận bóng đá giữa đội Colombia và đội Senegal tại giải FIFA World Cup năm 2018 chưa kết thúc. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc - sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là chính xác.

[4] Xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Do đó, HĐXX xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do đó phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Xét thấy 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEL 1: 354481093553570, số IMEL 2: 354481098553575, bên trong lắp sim 0977.609.222 là công cụ, phương tiện mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với thuê bao số điện thoại 0977.609.222 của H mua, do có nhu cầu chuyển đổi từ thuê bao trả trước sang thuê bao trả sau H đã mượn chứng minh thư nhân dân của chị Trần Thị Mai P, sinh năm 1987 ở thôn T, xã H, huyện N để đăng ký thuê bao, chị P không biết H sử dụng số điện thoại trên để đánh bạc; số điện thoại 0936.512.686 đăng ký thuê bao mang tên Vũ Anh T, sinh năm 1983 trú tại phường C, thành phố H giao cho anh H1 sử dụng để quản lý sân bóng do anh Vũ Anh T làm chủ, anh Vũ Anh T không biết việc H sử dụng số điện thoại trên để đánh bạc. Do đó, chị P và anh Vũ Anh T không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Số điện thoại di động 0984.922.668 đăng ký thuê bao mang tên Hoàng Văn T1, sinh năm 1977 ở thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Số điện thoại 0906.109.475 không có thông tin chủ thuê bao, anh Nguyễn Hữu T đã sử dụng từ năm 2011, đến ngày 29/6/2018 anh T đã giao nộp điện thoại và sim số điện thoại trên cho Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen của anh Hoàng Văn T1, số IMEL 35367804152442, IMEL 2 353678084152459; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng trắng của anh Phạm Văn H1, có IMEL 358757052783928; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng vàng của anh Nguyễn Hữu T, có số IMEL 356678084152459 và số tiền các anh T1, H1, T sử dụng vào mục đích đánh bạc Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương đã quản lý tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với anh Phạm Văn H, anh Hoàng Văn T1 và anh Nguyễn Hữu T có hành vi đánh bạc trái phép với H, nhưng hành vi độc lập, không liên quan đến nhau, mỗi người sử dụng số tiền vào việc đánh bạc dưới 05 triệu đồng, vì vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120, 121, 122 ngày 07/7/2018 đối với các anh Phạm Văn H, anh Hoàng Văn T1 và anh Nguyễn Hữu T về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo H bị kết án nên phải chịu án phí hình sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **07 (Bảy) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14 (Mười bốn) tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã A, huyện N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEL 1: 354481093553570, số IMEL 2: 354481098553575, bên trong lắp sim 0977.609.222 của bị cáo H (Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Sách với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 09/11/2018).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án; anh Từ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THA DS huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thanh Tuấn